TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LAI VUNG** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2021/HS-ST
Ngày: 22-6-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LAI VUNG, TỈNH ĐỒNG THÁP

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Út

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Duy Oanh;

Ông Đặng Văn Hai.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Trung Vinh là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:*** Bà Bùi Thị Thanh Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2021, tại Phòng xử án của Tòa án nhân dân huyện Lai Vung xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 28/2021/TLST-HS, ngày 20 tháng 5 năm 2021; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2020/QĐXXST-HS, ngày 28 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Đặng Thanh C, sinh năm: 1988, tại Đồng Tháp; Nơi cư trú: 557/1, ấp T L, xã P H, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đặng Văn N và bà Võ Thị D; Có vợ (chưa đăng ký kết hôn) và 01 người con; Tiền án; Tiền sự: Không; Tạm giữ: Từ ngày 22/01/2021 đến 28/01/2021; Tạm giam: Từ ngày 28/01/2021 đến nay. Bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tam giam Công an tỉnh Đồng Tháp. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- *Bị hại:*

Nguyễn Thị T - sinh năm: 1956. (có mặt); Nơi cư trú: 355/4, ấp Đ P, xã Đ H, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

- *Người làm chứng:*

1. Lê Văn H - sinh năm: 1980. (vắng mặt); Nơi cư trú: 568, ấp T L, xã P H, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

2. Bùi Văn C - sinh năm: 1968. (vắng mặt); Nơi cư trú: 225, ấp Đ P, xã Đ H, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

3. Trần Út G (U T) - sinh năm: 1973.(vắng mặt); Nơi cư trú: 39/3, ấp Đ T, xã Đ H, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

4. Nguyễn Kim N - sinh năm: 1986. (có mặt); Nơi cư trú: ấp Đ P, xã Đ H, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ ngày 21/01/2021, Đặng Thanh C điều khiển xe môtô biển số 66L1-585.50 (xe do anh Lê Văn Hùm đứng tên giấy chứng nhận, anh Hùm đưa xe cho C mượn sử dụng làm phương tiện đi lại trong việc đi mua bán trái cây cho anh Hùm) từ nhà C ở ấp T L, xã P H, huyện Lai Vung, Đồng Tháp, đến tiệm của bà Trần Út Gọn tại ấp Đ P, xã Đ H, huyện Lai Vung để mua gạo. Sau khi mua gạo xong, C điều khiển xe chạy trên đường nông thôn cặp sông C S của xã Đ H, huyện Lai Vung để về nhà bạn gái tên Nguyễn Kim N, trên đường đi C phát hiện bà Nguyễn Thị T đang đi bộ cùng chiều với C có đeo dây chuyền vàng trên cổ, nên C nảy sinh ý định giật dây chuyền của bà T bán lấy tiền trả nợ.

C điều khiển xe môtô biển số 66L1-585.50 chạy qua, chạy lại ngang mặt bà T khoảng 2, 3 lần, khi C chạy xe đến trước nhà ông Sáu Thưởng thuộc ấp Đ P, xã Đ H, huyện Lai Vung thì thấy bà T đang ngồi phía sau xe ông Bùi Văn C (ông C chạy xe ôm) chạy ngược chiều với C nên C chạy xe qua phần đường bên trái xe ông C và áp sát xe của C vào xe của ông C, làm ông C phải dừng xe lại, rồi C dùng tay trái giật sợi dây chuyền trên cổ của bà T, bà T dùng hai tay nắm lại sợi dây chuyền, làm sợi dây chuyền đứt thành 03 đoạn, bà T giữ lại được 02 đoạn (một đoạn dài 12cm trọng lượng 1,166 chỉ và 01 đoạn dài 32,5cm trọng lượng 2,345 chỉ, tổng trọng lượng 3,511 chỉ), C giật được 01 đoạn (trọng lượng 1,489 chỉ) rồi C điều khiển xe chạy ra Quốc lộ 54 về hướng xã P H, huyện Lai Vung lẩn trốn. Trên đường chạy trốn C làm rớt đoạn dây chuyền giật được, sau đó C về nhà bạn gái tên Nguyễn Kim N, đến ngày 22/01/2021, Đặng Thanh C bị Công an huyện Lai Vung truy xét bắt giữ, tại cơ quan điều tra, Đặng Thanh C thừa nhận toàn bộ hành vi cướp giật tài sản của bà T.

Ngày 21/01/2021, Cơ quan điều tra Công an huyện Lai Vung đã tạm giữ vật chứng và tài sản gồm: 01 đoạn giây chuyền kiểu khoen lật, có móc bị hở ra bằng kim loại màu vàng, dài 12cm, vàng 24kara tiệm vàng Cái thốt nốt trọng lượng 1,166 chỉ và 01 đoạn giây chuyền kiểu khoen lật, 01 đầu có vòng để móc khoen khóa, bằng kim loại màu vàng, dài 32,5cm, vàng 24kara tiệm vàng Cái thốt nốt trọng lượng 2,345 chỉ. Tạm giữ của Đặng Thanh C: 01 cái áo bằng vải len màu đen, xám, loại dài tay, trên ngực trái có chữ "RD"; 01 cái quần Jean màu xanh; 01 đôi dép kẹp loại 02 quai màu nâu đen; 01 cái áo khoác bằng vải màu đen, tay áo và bâu áo có viền sọc màu vàng; 01 cái nón kết màu trắng (nón lưỡi trai); 01 cái nón bảo hiểm loại nửa đầu màu xanh, giữa nón có viền màu trắng, phía trước nón có biểu tượng và chữ "HONDA"; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda wave alpha màu xanh, biển số 66L1-585.50.

Biên bản kiểm tra vàng ngày 21/01/2021 tại Tiệm vàng N L T, khóm 3 thị trấn L V, huyện Lai Vung thể hiện: 02 đoạn dây chuyền vàng bà T bị giật còn lại trọng lượng 3,511 chỉ, vàng 24kara (01 đoạn trọng lượng 1,166 chỉ , 01 đoạn trọng lượng 2,345 chỉ).

Ngày 22/01/2021, Cơ quan điều tra Công an huyện Lai Vung đã lập biên bản truy tìm đoạn dây chuyền do Đặng Thanh C làm rớt nhưng không tìm thấy.

Ngày 22/01/2021, Cơ quan điều tra Công an huyện Lai Vung đã lập biên bản xem xét dấu vết thân thể của bà Nguyễn Thị T và thu thập giấy chứng nhận thương tích của bà T ở Trung tâm y tế huyện Lai Vung thể hiện: Vùng cổ trái có 01 vết xây xát da nằm ngang, kích thước 02cm x 01cm.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích của Trung tâm pháp y Sở y tế Đồng Tháp kết luận: thương tích của bà Nguyễn Thị T 01%.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 03/BB-ĐGTS ngày 26/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện Lai Vung xác định: sợi dây chuyền của bà T bị cướp giật có giá trị là 27.375.000 đồng, vàng 24 kara, kiểu khoen lật, 05 chỉ.

Ngày 16/3/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lai Vung đã trao trả các tài sản như sau:

+ Trả cho bà Nguyễn Thị T 02 đoạn dây chuyền vàng 24ka kiểu khoen lật, trọng lượng 3,511 chỉ.

+ Trả cho anh Lê Văn Hùm xe mô tô biển số 66L1-585.50, nhãn hiệu Honda Wave alpha màu xanh, số máy JA39E1155589, số khung 3915KY293638.

Tại bản cáo trạng số 26/CT-VKS, ngày 18/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung đã truy tố Đặng Thanh C về tội "Cướp giật tài sản" theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Đặng Thanh C khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung truy tố bị cáo về tội "Cướp gật tài sản". Bị cáo trình bày do hoàn cảnh gia đình khó khăn, làm ruộng rẫy thua lỗ, thiếu nợ vật tư, vợ đã bỏ nhà đi, bị cáo phải nuôi mẹ già, con nhỏ và 02 người cháu, do không có tiền nên nhất thời bị cáo phạm tội.

Bị hại Nguyễn Thị T trình bày: Vào ngày 21/01/2021 bà bị C giật sợi dây chuyền vàng bà đeo trên cổ có trọng lượng 05 chỉ vàng, khi C giật bà dùng hai tay nắm lại sợi dây chuyền, làm sợi dây chuyền đứt thành 03 đoạn, bà giữ lại được 02 đoạn có trọng lượng 3,511 chỉ vàng, còn một đoạn bị cáo giật lấy. Bà yêu cầu bị cáo bồi thường cho bà giá trị đoạn dây chuyền bị mất số tiền 8.212.000 đồng, ngoài ra không yêu cầu gì, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không trình bày gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Khẳng định việc truy tố đúng như cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, Đặng Thanh C điều khiển xe mô tô biển số 66L1-585.50 trên đường nông thôn đoạn cặp sông Cái Sâu - thuộc xã Đ H, huyện Lai Vung, phát hiện bà Nguyễn Thị T có đeo sợi dây chuyền vàng 24 kara, kiểu khoen lật 05 chỉ, được định giá là 27.375.000 đồng trên cổ, nên đã nảy sinh ý định giật sợi dây chuyền của bà T bán lấy tiền trả nợ. Đặng Thanh C dùng thủ đoạn nguy hiểm là chạy xe mô tô ngược chiều với xe của ông Chung đang chở bà T, rồi áp sát xe của C vào xe của ông C, dùng tay trái giật sợi dây chuyền trên cổ của bà T lấy được 01 đoạn với trọng lượng 1,489 chỉ, rồi điều khiển xe chạy ra Quốc lộ 54 về hướng xã P H, huyện Lai Vung lẩn trốn, khi thực hiện hành vi bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt Đặng Thanh C từ 04 năm đến 06 năm tù giam. Về Trách nhiệm dân sự: Đề nghị Tòa án nhân dân huyện Lai Vung áp dụng Điều 589 Bộ luật dân sự tuyên: Công nhận sự thỏa thuận của bị cáo Đặng Thanh C và bị hại Nguyễn Thị T. Buộc bị cáo Đặng Thanh C có nghĩa vụ bồi thường giá trị đoạn dây chuyền mà C đã làm rớt mất khi giật được của bà T là 8.212.000 đồng.

Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ: Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên: Tịch thu tiêu hủy các tài sản sau do bị can không có yêu cầu nhận lại và không còn giá trị sử dụng: 01 cái áo bằng vải len màu đen, xám, loại dài tay, trên ngực trái có chữ "RD"; 01 cái quần Jean màu xanh; 01 đôi dép kẹp loại 02 quai màu nâu đen; 01 cái áo khoác bằng vải màu đen, tay áo và bâu áo có viền sọc màu vàng; 01 cái nón kết màu trắng (nón lưỡi trai); 01 cái nón bảo hiểm loại nửa đầu màu xanh, giữa nón có viền màu trắng, phía trước nón có biểu tượng và chữ "HONDA"

(Hiện vật chứng trên do Chi cục thi hành án dân sự huyện Lai Vung đang quản lý).

Bị cáo Đặng Thanh C thống nhất với Bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung, không tranh luận gì. Bị cáo yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để sớm được trở về lo cho gia đình và con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên của huyện Lai Vung trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định, chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo: Bị cáo Đặng Thanh C đã có hành vi điều khiển xe mô tô biển số 66L1-585.50, áp sát sau đó dùng tay giật sợi dây chuyền vàng 24 kara, kiểu khoen lật, trọng lượng 05 chỉ, có giá trị 27.375.000 đồng của bà Nguyễn Thị T. Lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với hiện trường vụ án, phù hợp với lời khai của bị hại và người làm chứng cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do đó lời nhận tội của bị cáo là có căn cứ, bị cáo thực hiện tội phạm với lỗi cố ý, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức rõ hành vi của mình là trái pháp luật, cho nên hành vi của bị cáo Đặng Thanh C có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội "Cướp giật tài sản" phạm vào điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự.

Tại khoản 1 và điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào cướp giật tài sản của người khác, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

... ...

d) Dùng thủ đoạn nguy hiểm;

... ..."

[3] Về tính chất, mức độ tội phạm: Hành vi phạm tội của bị cáo Đặng Thanh C là rất nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự, trị an ở địa phương, xâm phạm tài sản của người khác một cách trái phép, tài sản của công dân là khách thể được luật hình sự bảo vệ, nghiêm cấm mọi hành vi xâm phạm đến, thế nhưng vì ý thức

xem thường pháp luật và không tôn trọng tài sản của người khác mà bị cáo phạm tội, vì vậy việc đưa bị cáo ra xét xử công khai như ngày hôm nay là cần thiết, thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật.

Tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, đã gây hoang mang cho quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an ở địa phương, gây bất bình trong dư luận, vì tài sản sơ hở sẽ bị chiếm đoạt bất cứ lúc nào, bị cáo xem thường pháp luật. Vì vậy cần phải có một mức hình phạt nghiêm đối với bị cáo nhằm mục đích răn đe, giáo dục phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Người làm chứng có mặt và vắng mặt tại phiên tòa, nhưng qua các lời khai tại phiên tòa và các lời khai có trong hồ sơ vụ án những người này trình bày đúng như nội dung vụ án.

[5] Kiểm sát viên đề nghị giải quyết nội dung vụ án về mức hình phạt cũng như tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo là đúng quy định pháp luật, Hội đồng xét xử đồng ý quan điểm của Kiểm sát viên.

[6] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năng hối cải, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[7] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 cái áo bằng vải len màu đen, xám, loại dài tay, trên ngực trái có chữ "RD"; 01 cái quần Jean màu xanh; 01 đôi dép kẹp loại 02 quai màu nâu đen; 01 cái áo khoác bằng vải màu đen, tay áo và bâu áo có viền sọc màu vàng; 01 cái nón kết màu trắng (nón lưỡi trai); 01 cái nón bảo hiểm loại nửa đầu màu xanh, giữa nón có viền màu trắng, phía trước nón có biểu tượng và chữ "HONDA", là tài sản của bị cáo sử dụng khi phạm tội, bị cáo không yêu cầu nhận lại và không còn giá trị sử dụng.

(Hiện vật chứng trên do Chi cục thi hành án dân sự huyện Lai Vung đang quản lý).

[8] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại Nguyễn Thị T yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị đoạn dây chuyền bị mất số tiền 8.212.000 đồng, yêu cầu này bị cáo C đồng ý bồi thường, nên Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận này là phù hợp quy định pháp luật.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[10] Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ lật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Đặng Thanh C phạm tội "Cướp giật tài sản".

Xử phạt bị cáo Đặng Thanh C 04 (bốn) năm tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ là ngày 22/01/2021.

2. Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên:

Tịch thu tiêu hủy: 01 cái áo bằng vải len màu đen, xám, loại dài tay, trên ngực trái có chữ "RD"; 01 cái quần Jean màu xanh; 01 đôi dép kẹp loại 02 quai màu nâu đen; 01 cái áo khoác bằng vải màu đen, tay áo và bâu áo có viền sọc màu vàng; 01 cái nón kết màu trắng (nón lưỡi trai); 01 cái nón bảo hiểm loại nửa đầu màu xanh, giữa nón có viền màu trắng, phía trước nón có biểu tượng và chữ "HONDA".

(Hiện vật chứng trên do Chi cục thi hành án dân sự huyện Lai Vung đang quản lý).

3. Về Trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật hình sự và Điều 589 của Bộ luật dân sự tuyên:

Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Đặng Thanh C với bị hại Nguyễn Thị T là bị cáo Đặng Thanh C có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại Nguyễn Thị T số tiền 8.212.000 đồng (tám triệu, hai trăm mười hai nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất theo quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đặng Thanh C phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 410.600 đồng (bốn trăm mười nghìn, sáu trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại được kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 22/6/2021.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự: Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh ĐT;
- VKSND tỉnh ĐT;
- VKSND H.Lai Vung;
- CCTHA-DS H.Lai Vung;
- Cơ quan điều tra H. Lai Vung;
- Cơ quan THAHS H. Lai Vung;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu HS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

ĐÃ KÝ

Nguyễn Văn Út